

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: chị Vũ Thị H – Sinh năm: 1981

Nguyên quán: thôn C, xã V, huyện N, Ninh Bình

Bị đơn: Anh Dương Anh T – Sinh năm: 1978

Đều có HKTT tại: thôn Xóm D, thôn P, xã A, huyện U, TP. H Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 03 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị H và anh Dương Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: chị Vũ Thị H và anh Dương Anh T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung là cháu Dương Nguyệt

B – sinh ngày 23/8/2008. Giữ nguyên việc nuôi con như trước khi ly hôn, cụ thể: giao cháu Nguyệt B cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con mà đề tự nguyện. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh T cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung:

- Tài sản, công sức chung: chị H và anh T đều xác nhận không có gì, không yêu cầu giải quyết.

- Công nợ chung: chị H và anh T đã tự thỏa thuận phân chia xong, không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận việc chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng, số tiền còn lại được hoàn trả là 150.000 đồng chị H tự nguyện sung công quỹ Nhà nước (*Theo biên lai thu số 0008267 ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ
THẨM PHÁN**

Nguyễn Đình Kiến